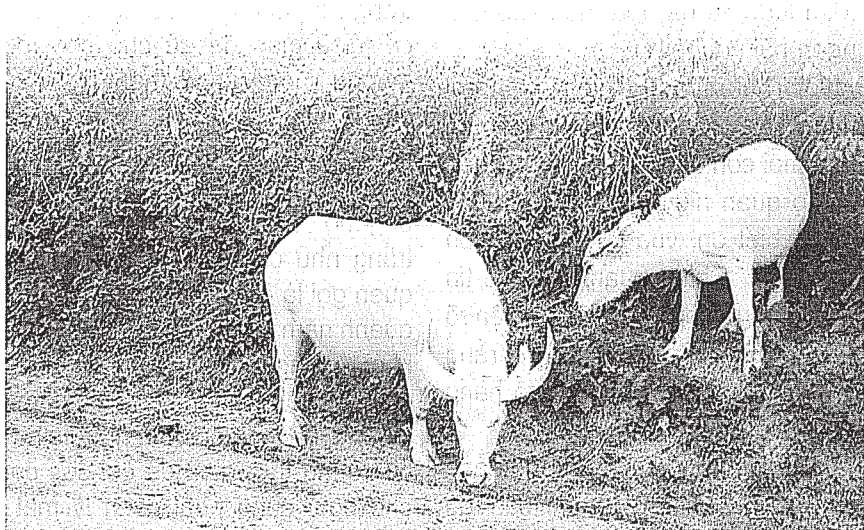


Lễ dâng trâu trắng tế trời của người Thái, bản Lùm Nưa, Mường Trịnh Vạn

HOÀNG MINH*



Dòng bào Thái ở Tây Bắc cũng như Thanh - Nghệ đều là những cư dân giỏi canh tác lúa nước. Từ bao đời nay, con trâu không chỉ là “đầu cơ nghiệp” trong sản xuất, làm ra của cải, vật chất để nuôi sống chính họ và cộng đồng, mà con trâu còn là phẩm vật quý giá để dâng cúng các vị thần linh, như là sự trả ơn của con người đối với các đấng bề trên đã cho họ sức khỏe, giúp mùa màng bội thu, thóc lúa, khoai sắn đầy bồ, vật nuôi đầy chuồng, dân Khang vật thịnh.

Người Thái ở Thanh Hóa có trên 20.000 người, gồm hai dòng chính là Thái trắng (Tày Dọ) và Thái đen (Tày Đăm) cư trú lâu đời ở các huyện miền núi, họ sống thành các mường,

bản. Mường Chiếng Ván (Trịnh Vạn) nay thuộc xã Trịnh Vạn, huyện Thường Xuân là một trong ba mường lớn, tiêu biểu ở xứ Thanh. Người Thái Chiếng Ván cư trú bên các dòng sông, con suối lớn, họ giỏi làm ruộng nước kết hợp với làm rẫy. Đàn ông thạo nghề sông nước, phụ nữ giỏi làm lụng, thêu dệt thổ cẩm. Về phong tục tập quán, họ quen “ăn cơm nếp, ở nhà sàn”, thân thiện với thiên nhiên, trọng lễ phải, căm ghét sự áp bức, bất công, giàu tình nhân ái.

Lùm Nưa (theo tiếng Thái cổ nghĩa là gió mát ở vùng trên), bản này chia thành ba khu vực, đó là: xóm Lùm, xóm Nưa và xóm Pú Pen. Bản Lùm Nưa với các dòng họ Cẩm, Vi, Lê và họ Hoàng, là miền đất của “quế ngọc châu Thường” nổi tiếng, một trong những bản trung tâm của đất mường Chiếng Ván, có thung lũng

* SỞ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG
THANH HÓA

rộng lớn và là vựa lúa nuôi sống cả mừng. Núi biếc, non xanh như vòng tay rộng mở ôm lấy bản làng, với những nếp nhà sàn thân thuộc, lúa vàng nhấp nhô trải dài từ nương cao đến ruộng thấp, tạo nên bức tranh đẹp, nhiều màu sắc cho người và đất nơi đây.

Linh khí của đất trời chung đúc, tạo nên Lùm Nưa, có sông Đạt lượn quanh soi bóng đồi Pú Pen, địa điểm làm lễ dâng trâu trắng tế trời, đồi Pú Tính nơi đưa tiễn ông bà về với bến nước người xưa, hang Mừng trên vách đá còn in hình người con gái anh hùng đã hy sinh tuổi xuân vì sự bình yên của muôn dân và xã tắc, đền thờ tướng quân Cẩm Bá Thước đánh đuổi quân Pháp xâm lược và đã hóa thân vào mỗi dòng sông, ngọn núi nơi đây.

Đối với người Thái mừng Chiếng Ván nói chung, bản Lùm Nưa nói riêng trong mỗi tấc đất bản mừng, mỗi con sông, dòng suối, ngọn núi, rừng cây, họ quan niệm đều có thần linh cai quản, họ vừa biết ơn, vừa thiêng hóa con người và thiên nhiên. Chính quan niệm và tín ngưỡng trong trẻo, thuần phát đó đã thể hiện rõ và in dấu ấn sâu đậm trong lễ dâng trâu trắng tế trời - Sớ Pha. Thời gian tổ chức tế lễ hàng năm kéo dài suốt cả tháng 6 Âm lịch.

Pú Pen là đồi núi đất, có độ cao khoảng 120m, nằm về phía Tây - Nam Thanh Hóa. Tạo hóa khéo xếp đặt, đã tạc quả đồi này thành ba bậc, càng lên cao càng thu dần lại tựa hình bát úp vững chãi. Trên đỉnh có một khoảng đất rộng, tương đối bằng phẳng, chính giữa là một tảng đá lớn, dân gian gọi là hòn đá bạc - nơi đặt lễ vật dâng trâu trắng tế trời, cạnh đó là hai cây muỗm cổ thụ, với gần 200 tuổi, cành lá xum xuê tươi tốt, quanh đồi là những cây quế xanh tươi, gần đây được khôi phục lại và trồng mới loại cây bản địa có tiếng này. Dưới chân đồi phía Tây- Bắc là dòng sông Đạt, phía Đông-Nam là dòng sông Ác, nơi có bến Tà Phạ - Bến nước nhà Trời, chỉ được sử dụng trong những ngày tế lễ.

Để chuẩn bị cho ngày lễ, trước đó hàng năm, theo luật tục luân phiên, họ Cẩm, Vi, Lê, Hoàng... ở các bản thuộc mừng Trịnh Vạn phải tìm cho được con trâu đạt tiêu chuẩn và cắt cử gia đình có uy tín trong họ, trong bản lo

Hoàng Minh: *Lễ dâng trâu trắng tế trời...*

việc chăm sóc và nuôi dưỡng trâu trắng tế trời. Trâu tế được chọn lựa kỹ, phải là trâu trắng, trâu tơ, tai sừng bằng nhau, không có đốm vết và xoáy lạ. Trâu được chăm thả cẩn thận, không ai được đánh mắng con vật được vinh dự chọn để dâng trời này. Nếu chẳng may trâu ăn lúa nhà nào, làm đổ rào đậu cũng không được rầy la. Mùa đông đốt lửa, thương phen che gió cho trâu ấm, mùa hè làm chuồng ở nơi thoáng mát, xua đuổi ruồi muỗi..., vì vậy, trâu tế là những "ông trâu" béo tốt, sạch sẽ, nó không phải là con trâu bình thường mà là con trâu của thần linh.

Ngay quãng giữa đồi Pú Pen, các dòng họ trong bản chung nhau dựng sẵn ngôi nhà sàn có tới 9 gian để đủ chỗ cho mọi người của mừng Trịnh Vạn về tham dự lễ Sớ Pha. Người chủ lễ phải có uy tín trong họ, ngoài mừng. Ông mo không chỉ là người chủ lễ, mà còn phải chăm lo tinh thần cho cả bản. Trước năm 1954, ông mo của bản là Cẩm Bá Cọn, có bộ râu dài trắng như cước, tóc búi tó, người dân ở đây quen gọi là ông Mừng Trịnh Vạn. Ông Mừng quanh năm suốt tháng ở ngoài nhà sàn, cách ly khỏi mọi người trong bản. Điều đặc biệt là ông chỉ nằm võng, không bao giờ nằm dưới sàn hay giường, bởi ông coi như người nhà trời được cắt cử xuống trần gian để coi sóc đàn tế trời nên chỗ nghỉ cũng phải cách ly mặt đất, còn ăn uống thì thanh sạch, đạm bạc, tránh xa những gì ô uế.

Trước khi tế trâu, theo sự chỉ dẫn của ông Mừng Trịnh Vạn, người ta đưa trâu ra sông Đạt tắm rửa thật sạch sẽ, cho ăn những loại cỏ mà trâu ưa thích, sau đó ông mo làm lễ tỉnh sinh, thắp hương, khấn vái và vẩy rượu cúng vào đầu, cổ, mình trâu và khấn: "Hôm nay, ngày lành tháng tốt, bản Lùm Nưa làm lễ tế trời. Lễ vật là trâu trắng mà vua Trời ưng ý. Con trâu này là con trâu tốt, được bản mừng chọn cho vinh dự hiến tế vua Trời mà những con trâu khác không có được. Trâu quý, trâu yêu di, dân bản hóa kiếp để trâu được về bên kia núi, về với ông bà tổ tiên, lên với mừng trời, trâu thiêng, trâu quý hãy phù hộ cho bản mừng khỏe mạnh, mùa màng tươi tốt, trâu đi xa đừng buồn nhé, trâu ơi!". Sau khi làm lễ tỉnh sinh có đất trời chứng giám, dân bản dắt trâu ra bến Tà

Phạ - bến trời để chộc tiết, mổ trâu và làm đồ tế lễ.

Lễ vật chính dâng Sớ Pha gồm có thủ trâu để nguyên, vó và đuôi trâu đã thui, tiết trâu đựng trong ống bương hoặc ống nứa tươi, thịt trâu thui chín cắt thành từng miếng xếp từng lượt cao, đặt vào các mâm được đan bằng cật giang hoặc nứa cùng với lòng trâu luộc chín. Cùng với cỗ trâu là các lễ vật khác như xôi, vịt, ngan, hoa quả, rượu cần... Khi các lễ vật đã chuẩn bị chu đáo, những người được phân công dâng lễ, từ ngôi nhà sàn 9 gian ở lưng chừng đồi tiến dần lên tới đỉnh và cẩn trọng bày đủ lễ vật trên hòn đá bạc, dâng cúng Sớ Pha và các vị thần linh.

Giữa đỉnh Pú Pen, nơi để thông linh giữa trời và đất, mọi người tụ họp đầy đủ với lòng ngưỡng vọng thành kính, song cũng không dấu được sự lo sợ trước Sớ Pha uy linh, tối cao. Trong không gian thiêng, tưởng như siêu thoát ấy có thanh âm trầm lắng của tiếng chiêng giũ nhịp, lời khẩn của ông mo mà tưởng như tiếng từ trong tình không vọng tới:

"Tôi xin mời! Tôi xin mời các vị thần thiêng, xin mời đức Vua Trời đang ngủ hay còn thức, đang dạo chơi hay ở nhà trời. Đi chơi thì xin mời về, còn ngủ thì mời ngồi dậy, bước lên cầu thang vàng, ra giữa nhà rộng, ngồi vào chiếu trải lượt, ngồi chiếu đẹp trải rộng của con cháu họ Cẩm và dân mừng Chiềng Ván. Xin mời hết thảy các thần ngồi lại để người già, người trẻ dâng lên trâu trắng, lợn béo, gà chọi, rượu ngon của con cháu mừng gần, bản xa mâm lễ sáng như sao, hào quang lấp lánh như nước. Các ngài ăn cùng uống, bữa sớm, bữa trưa, rồi bữa tối. Uống cho đến ba mươi năm còn ngắt ngây men rượu, ăn cho đến chín mươi năm còn chán cỗ trâu. Được ăn đủ, uống say, Vua Trời và các ngài phù hộ cho bản gần, mừng xa ăn nên làm ra, bàn tay ngọc ngà làm nên việc lớn, đi sông cho cá, đi ruộng cho nhiều lúa gạo. Người xấu không cho theo lệ, người nhỏ mọn không cho tham gia. Cầu Vua Trời và các ngài linh thiêng phù hộ cho người trong bản, trong họ giỏi giang, làm nên việc để mừng có tầm có tiếng, cả bản, cả mừng đều ở yên, ăn đều, mưa sa họa đến đều qua, mọi nhà yên ổn, cho sông nhiều cá, ruộng nhiều lúa, nhà nhiều cửa, bản trên, mừng dưới nhiều con trai, con gái...

Tôi xin mời! Các thần được ăn cỗ trâu trắng không mỡ lòng, ăn tim gan không trách bản, ăn no, uống say thì ngủ kỹ, giữ lạnh cho con cháu dưới trần gian".

Trong thời khắc thiêng liêng ấy, ai nấy dường như đều cảm nhận thấy, những lời khẩn cầu, mong ước kia đã được Vua Trời và các vị thần nghe thấy và các vị sẽ giúp đỡ, phù hộ, đem đến cho họ mùa màng tốt tươi, nhân khang, vật thịnh. Tế lễ xong, đoàn người thu dọn lễ vật và trở về ngôi nhà sàn dài rộng, ở đấy mọi người cùng nhau thụ lộc, uống rượu cần, hát khắp, đánh coong dăm, khua luống, nhảy sạp... trẻ già, trai gái cùng chuyện trò, cười nói trong niềm vui cộng cảm.

Ngày nay, lễ tế trâu trắng trên đồi Pú Pen theo lệ cổ vẫn được dòng họ Cẩm ở đây duy trì, nhưng quy mô và nghi thức không được như xưa. Thay cho các bản trong mừng Trịnh Vạn xưa lần lượt luân phiên dâng trâu trắng tế Sớ Pha, thì nay con cháu họ Cẩm cắt cử nhau sắm sửa lễ vật nhưng đơn giản hơn nhiều so với trước. Về thời gian cũng có sự dịch chuyển, xưa kia lễ kéo dài suốt cả tháng 6, nay giản tiện hơn, chỉ tổ chức trong một ngày (vào mừng 3 tết). Chủ lễ do ông mo Cẩm Chung Súc - cháu đích tôn của ông Mường Cẩm Bá Cọn xưa đảm nhiệm. Ngôi nhà sàn 9 gian không còn nữa, cảnh vật cũng ít nhiều thay đổi nhưng không vì thế mà lễ dâng trâu trắng tế trời của người Thái bản Lùm Nửa, mừng Chiềng Ván trên đỉnh đồi Pú Pen linh thiêng lại mai một và rơi vào quên lãng.

Từ bao đời nay, trong tâm thức của đồng bào Thái trắng mừng Trịnh Vạn, lễ dâng trâu tế trời như là nghĩa cử đẹp của con người trong việc ứng xử với thiên nhiên, tạ ơn trời đất, bản mừng của ông cha đã ban cho họ mưa thuận, gió hòa, mùa màng tươi tốt mang lại cho họ cuộc sống bình yên, no đủ.

Dâng trâu trắng tế trời là một trong những lễ tục độc đáo không chỉ đối với tộc người Thái ở trên đất nước ta nói chung, mà còn đối với đồng bào Thái tỉnh Thanh Hóa nói riêng. Lễ tục đó cần phải tiếp tục nghiên cứu, giải mã nhằm quảng bá và phát huy các giá trị văn hóa, tín ngưỡng, phong tục đặc sắc hàm chứa ở đó.